

BẢN TIN PHÁP LUẬT

(Bộ môn Luật Tài chính – Ngân hàng, Trường Đại học Luật Hà Nội)

Ban biên tập

Người thực hiện

: Hoàng Minh Thái

Chịu trách nhiệm kiểm soát về nội dung

: PGS.TS. Phạm Thị Giang Thu

Bản tin được xác định là tài sản của Ban biên tập, cấm vi phạm

Quản lý ngoại hối đối với vay và trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp

Ngày 26/02/2016, Ngân hàng Nhà nước ban hành Thông tư số 03/2016/TT-NHNN hướng dẫn một số nội dung về quản lý ngoại hối đối với việc vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp.

Phạm vi điều chỉnh của thông tư là các nghĩa vụ đăng ký, báo cáo, mở tài khoản, và thanh toán đối với khoản vay nợ nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh. Theo đó, các doanh nghiệp (Bên đi vay) sẽ phải thực hiện đầy đủ các thủ tục kể trên theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước. Riêng trường hợp các khoản vay tự vay tự trả dưới hình thức nhập khẩu hàng hóa trả chậm không thuộc đối tượng phải đăng ký với Ngân hàng Nhà nước.

Thủ tục đăng ký

Bên đi vay có thể lựa chọn hình thức đăng ký truyền thống hoặc hệ thống đăng ký điện tử với Ngân hàng Nhà nước. Trang điện tử đăng ký được truy cập qua địa chỉ www.sbv.gov.vn hoặc [www.qlnh-sbv.cic.org.vn](http://www qlnh-sbv.cic.org.vn). Vụ quản lý

Trong số này:

- | | |
|--|---|
| 1. Quản lý ngoại hối đối với vay và trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp | 1 |
| 2. Quyết toán dự án từ nguồn vốn nhà nước | 3 |
| 3. Danh sách văn bản mới về lĩnh vực TCNH | 6 |

Ngoại hối – Ngân hàng Nhà nước; Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Bên đi vay đặt trụ sở chính cấp và quản lý tài khoản truy cập tại các trang điện tử kể trên.

– Ngân hàng Nhà nước (Vụ Quản lý ngoại hối) thực hiện việc xác nhận đăng ký, đăng ký thay đổi đối với các khoản vay có kim ngạch vay trên 10 (mười) triệu USD (hoặc loại ngoại tệ khác có giá trị tương đương) và các khoản vay nước ngoài bằng đồng Việt Nam.

– Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi Bên đi vay đặt trụ sở chính thực hiện việc xác nhận đăng ký, đăng ký thay đổi đối với các khoản vay có kim

ngạch vay đến 10 (mười) triệu USD (hoặc loại ngoại tệ khác có giá trị tương đương).

Khoản vay phải thực hiện thủ tục đăng ký là các khoản vay có thời hạn (kể cả thời gian gia hạn) từ một năm trở lên.

Khoản vay phải được đăng ký thay đổi trong các trường hợp:

- Trường hợp thay đổi bất kỳ nội dung nào liên quan đến khoản vay được nêu tại văn bản xác nhận đăng ký khoản vay nước ngoài của Ngân hàng Nhà nước, Bên đi vay có trách nhiệm thực hiện đăng ký thay đổi khoản vay nước ngoài với Ngân hàng Nhà nước.

- Trường hợp kế hoạch rút vốn, trả nợ, chuyển phí thực tế thay đổi trong phạm vi 10 (mười) ngày so với kế hoạch rút vốn, trả nợ, chuyển phí đã được Ngân hàng Nhà nước xác nhận trước đó, Bên đi vay có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho ngân hàng cung ứng dịch vụ tài khoản để thực hiện rút vốn, trả nợ theo kế hoạch thay đổi; không yêu cầu phải đăng ký thay đổi khoản vay với Ngân hàng Nhà nước.



Bạn đọc tham khảo thêm thông tin tại Website của Bộ môn Luật Tài chính ngân hàng – Trường Đại học Luật Hà Nội:
<https://sites.google.com/site/bomonluattaichinhnganhanghlu/>

Mở tài khoản vay, trả nợ nước ngoài

Tài khoản vay, trả nợ nước ngoài là tài khoản thanh toán của Bên đi vay mở tại ngân hàng cung ứng dịch vụ tài khoản để thực hiện rút vốn, trả nợ khoản vay nước ngoài và các giao dịch chuyển tiền khác liên quan đến hoạt động vay, trả nợ nước ngoài, bảo lãnh cho khoản vay nước ngoài. Các giao dịch thu, chi, rút vốn, chuyển tiền phải thực hiện qua tài khoản vay, trả nợ nước ngoài của bên đi vay, trừ các trường hợp:

- Rút vốn từ bên cho vay thanh toán trực tiếp cho người thụ hưởng là người không cư trú cung cấp hàng hóa, dịch vụ theo hợp đồng mua bán hàng hóa, dịch vụ với người cư trú;

- Rút vốn dưới hình thức nhập khẩu hàng hóa trả chậm từ Bên cho vay;

- Rút vốn của khoản vay nước ngoài dưới hình thức thuê tài chính;

- Rút vốn thông qua tài khoản của Bên đi vay mở tại nước ngoài trong trường hợp Bên đi vay được phép mở tài khoản ở nước ngoài để thực hiện khoản vay nước ngoài;

- đ) Rút vốn các khoản vay nước ngoài trung, dài hạn thông qua việc thanh toán bù trừ với các nghĩa vụ thanh toán trực tiếp với Bên cho vay.

- Trả nợ dưới hình thức cung cấp hàng hóa, dịch vụ cho Bên cho vay;

– Trả nợ bằng cổ phần hoặc phần vốn góp của Bên đi vay phù hợp với quy định của pháp luật;

– Trả nợ các khoản vay nước ngoài trung, dài hạn thông qua thanh toán bù trừ các khoản phải thu trực tiếp với Bên cho vay;

– Trả nợ thông qua tài khoản của Bên đi vay mở tại nước ngoài (trong trường hợp Bên đi vay được phép mở tài khoản ở nước ngoài để thực hiện khoản vay nước ngoài).

Ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài là Bên đi vay có trách nhiệm thực hiện việc theo dõi các giao dịch liên quan đến việc vay nước ngoài của mình theo đúng các quy định hiện hành về hạch toán, kế toán đối với ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; chịu trách nhiệm và đảm bảo thực hiện các giao dịch liên quan đến khoản vay nước ngoài theo đúng nội dung văn bản của Ngân hàng Nhà nước xác nhận đăng ký, đăng ký thay đổi khoản vay nước ngoài của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

Quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước

Ngày 18/01/2016, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 09/2016/TT-BTC quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước.

Thông tư này quy định quyết toán đối với các dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước, sau khi hoàn thành hoặc dừng thực hiện vĩnh viễn. Phạm vi khái niệm vốn nhà nước được xác định bao gồm: vốn đầu tư công, vốn tín dụng do Chính phủ bảo lãnh, vốn vay được bảo đảm bằng tài sản của Nhà nước, vốn đầu tư phát triển của doanh nghiệp nhà nước.

Hai mục tiêu cơ bản của công tác quyết toán được xác định bao gồm:

– Thông tư này quy định quyết toán đối với các dự án đầu tư sử dụng

vốn nhà nước, sau khi hoàn thành hoặc dừng thực hiện vĩnh viễn.

– Vốn nhà nước bao gồm: vốn đầu tư công, vốn tín dụng do Chính phủ bảo lãnh, vốn vay được bảo đảm bằng tài sản của Nhà nước, vốn đầu tư phát triển của doanh nghiệp nhà nước.



Bạn đọc tham khảo thêm thông tin tại Website của Bộ môn Luật Tài chính ngân hàng – Trường Đại học Luật Hà Nội:
<https://sites.google.com/site/bomonluattaichinhnganhanghlu/>

Cơ quan thẩm tra quyết toán được xác định bao gồm:

– Đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc cấp tỉnh quản lý: Sở Tài chính tổ chức thẩm tra.

– Đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc cấp huyện quản lý: Phòng Tài chính - Kế hoạch tổ chức thẩm tra.

– Đối với các dự án còn lại: Người có thẩm quyền phê duyệt quyết toán giao cho đơn vị có chức năng thuộc quyền quản lý tổ chức thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành trước khi phê duyệt.

– Trường hợp cần thiết, cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán quyết định thành lập tổ công tác thẩm tra để thực hiện thẩm tra trước khi phê duyệt quyết toán; thành phần của tổ công tác thẩm tra quyết toán gồm đại diện của các đơn vị, cơ quan có liên quan trong quá trình tổ chức, thực hiện dự án.

Cơ quan thẩm tra thực hiện thẩm tra và lập báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành gồm những nội dung như sau:

- a) Thẩm tra hồ sơ pháp lý;
- b) Thẩm tra nguồn vốn đầu tư của dự án;
- c) Thẩm tra chi phí đầu tư;

d) Thẩm tra chi phí đầu tư không tính vào giá trị tài sản;

e) Thẩm tra giá trị tài sản hình thành qua đầu tư;

f) Thẩm tra tình hình công nợ, vật tư, thiết bị tồn đọng;

g) Xem xét việc chấp hành của chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan đối với ý kiến kết luận của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, Kiểm toán Nhà nước; kết quả điều tra của các cơ quan pháp luật trong trường hợp các cơ quan thanh tra, kiểm tra, Kiểm toán Nhà nước, cơ quan điều tra thực hiện thanh tra, kiểm tra, điều tra dự án;

h) Nhận xét, đánh giá, kiến nghị.

– Nhận xét đánh giá việc chấp hành các quy định của Nhà nước về quản lý đầu tư, xây dựng và đấu thầu; công tác quản lý chi phí đầu tư, quản lý tài sản đầu tư của chủ đầu tư; trách nhiệm của từng cấp đối với công tác quản lý vốn đầu tư dự án;

– Kiến nghị về giá trị quyết toán và xử lý các vấn đề có liên quan.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định quyết toán bao gồm:

a) Đối với dự án quan trọng quốc gia và các dự án quan trọng khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định đầu tư:

– Đối với dự án hoặc dự án thành phần sử dụng vốn đầu tư công: Người đứng đầu Bộ, ngành trung ương phê duyệt quyết toán đối với dự án hoặc dự án thành phần thuộc Bộ, ngành trung ương quản lý; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt quyết toán đối với dự án hoặc dự án thành phần thuộc cấp tỉnh quản lý; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt quyết toán đối với dự án hoặc dự án thành phần thuộc cấp huyện quản lý.

– Chủ đầu tư phê duyệt quyết toán dự án hoặc dự án thành phần không sử dụng vốn đầu tư công.

– Sau khi quyết toán xong toàn bộ dự án, Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được giao quản lý dự án thành phần chính chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo kết quả quyết toán toàn bộ dự án báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

b) Đối với các dự án còn lại, người quyết định đầu tư là người phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan trung ương của các đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được ủy quyền hoặc phân cấp phê duyệt quyết toán đối với các dự án nhóm B, C cho cơ quan cấp dưới trực tiếp.



Trường hợp người phê duyệt quyết toán yêu cầu kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành trước khi thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án; chủ đầu tư tổ chức lựa chọn nhà thầu kiểm toán theo quy định của pháp luật về đấu thầu, ký kết hợp đồng kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành theo quy định của pháp luật về hợp đồng.

Thời hạn quyết toán

Thời hạn nộp hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành để trình người có thẩm quyền phê duyệt quyết toán được tính từ ngày ký biên bản bàn giao đưa công trình của dự án vào sử dụng, với thời hạn tối đa được áp dụng theo:

Dự án	QTQG	Nhóm A	Nhóm B	Nhóm C
Thời hạn nộp HSQT trình phê duyệt quyết toán	09 tháng	09 tháng	06 tháng	03 tháng
Thời gian thẩm tra, phê duyệt quyết toán	07 tháng	04 tháng	02 tháng	01 tháng

Danh sách văn bản mới về lĩnh vực tài chính – ngân hàng

Ngày 18/01/2016, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số **09/2016/TT-BTC** quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước. Thông tư có hiệu lực từ ngày 05/03/2016.

Ngày 26/02/2016, Ngân hàng Nhà nước ban hành Thông tư số **02/2016/TT-NHNN** về dịch vụ bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn

của tổ chức tín dụng. Thông tư có hiệu lực từ ngày 09/04/2016.

Ngày 26/02/2016, Ngân hàng Nhà nước ban hành Thông tư số **03/2016/TT-NHNN** hướng dẫn một số nội dung về quản lý ngoại hối đối với việc vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp. Thông tư có hiệu lực từ ngày 15/04/2016.